

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 31/2021/QH15 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kế hoạch của UBND Thành phố nhằm xác định và phân công tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

- Quán triệt phương hướng, mục tiêu, yêu cầu và nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ. Hình thành cơ cấu hợp lý, hiệu quả giữa các ngành, lĩnh vực; phát triển dựa trên công nghệ cao, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo đột phá về năng lực cạnh tranh và đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả của nền kinh tế Thủ đô.

- Xác định các nội dung nhiệm vụ trọng tâm và xây dựng lộ trình thực hiện cụ thể; triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Phân công tổ chức thực hiện, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, khen thưởng, kỷ luật trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Thực hiện đồng thời và đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các nội dung nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết với các nhiệm vụ, giải pháp đã được ban hành tại các Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và đặc biệt là Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 triển khai thực hiện Chương trình số 02-

CTr/TU của Thành ủy; Các Chương trình công tác của Thành ủy khóa XVII, nhiệm kỳ 2020-2025.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Hình thành cơ cấu hợp lý, hiệu quả trong từng ngành và giữa các lĩnh vực kinh tế của Thủ đô. Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng; phát huy hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của Thủ đô; quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của nền kinh tế, tận dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm tái cơ cấu, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của nền kinh tế, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế Thủ đô nhanh, bền vững.

2. Các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025

- (1) Tăng trưởng GRDP: 7,5-8,0%.
 - (2) Cơ cấu ngành kinh tế: *Dịch vụ: 65-65,5%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm: 10,4-10,6%; Công nghiệp- xây dựng: 22,5-23%; Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản: 1,4-1,6%.*
 - (3) Tốc độ tăng năng suất lao động từ 7-7,5%.
 - (4) Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP đạt khoảng 30%.
 - (5) Doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 50%
 - (6) Tỷ lệ sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: trên 70%.
 - (7) Giảm tối thiểu 20% đầu mối tổ chức bên trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015.
 - (8) Tỷ lệ nợ xấu của các tổ chức tín dụng: < 3%.
 - (9) Số lượng hợp tác được thành lập và hoạt động: khoảng 2.500 hợp tác xã.
- (Chi tiết phân công các cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu tại phụ lục 1 kèm theo)*

III. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung hoàn thành các mục tiêu cơ cấu lại đầu tư công, ngân sách nhà nước, hệ thống các tổ chức tín dụng và đơn vị sự nghiệp công lập

a) Cơ cấu lại đầu tư công:

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành liên quan tiếp tục tập trung rà soát, triển khai thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ đã được giao tại Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy và Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục tổ chức triển khai Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố góp phần thu

hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực từ các thành phần kinh tế khác theo phương châm “đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư” để phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, khâu đột phá về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

- Tập trung bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và Thành phố, các công trình trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2021-2025 và các dự án hạ tầng kỹ thuật khung; hệ thống các cầu bắc qua sông Hồng; những dự án trọng điểm có vai trò thúc đẩy liên kết các tỉnh vùng Thủ đô, liên kết các huyện trong đó ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông kết nối các huyện phía Nam nhằm phát triển đồng đều; các dự án phục vụ trực tiếp mục tiêu đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội; đồng thời quan tâm đầu tư thúc đẩy các huyện sớm thành quận trong giai đoạn 2021-2025 nhằm thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, khâu đột phá về phát triển kinh tế - xã hội.

b) Cơ cấu lại ngân sách nhà nước:

(1) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Kho bạc Nhà nước Hà Nội; Cục Thuế thành phố Hà Nội; các Sở, ngành liên quan triển khai các nhiệm vụ, giải pháp:

- Tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước ở tất cả các cấp, các ngành.

- Giám sát chặt chẽ các khoản chi từ ngân sách nhà nước, bảo đảm triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, tăng nguồn thu sự nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng tính tự chủ, tăng cường trách nhiệm đối với các đơn vị trực thuộc.

(2) Cục Thuế thành phố Hà Nội chủ trì, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp: Nuôi dưỡng nguồn thu ngân sách nhà nước, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, tập trung chống thất thu, chuyển giá và nợ đọng thuế; chuyển đổi cơ cấu thu: tăng thu từ thuế, phí, giảm thu từ đất.

c) Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng:

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố, trong đó tập trung vào một số nội dung chủ yếu:

- Tăng cường năng lực hoạt động của các ngân hàng thương mại trên địa bàn gắn với xử lý nợ xấu (đảm bảo tỷ lệ nợ xấu dưới 3%), nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống tín dụng cấp huyện, đáp ứng nhu cầu vốn cho các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế.

- Phát triển đa dạng các tổ chức cung ứng, kênh phân phối hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận sử dụng các dịch vụ tài chính. Xây dựng tài chính điện tử và thiết lập nền tảng tài chính số hiện đại, bền vững.

- Triển khai ứng dụng toàn diện công nghệ số và chuyển đổi số trong các ngân hàng thương mại để cung cấp dịch vụ ngân hàng số theo hướng phát triển đa dạng các kênh phân phối, đổi mới sáng tạo, tự động hóa quy trình, thúc đẩy hợp tác với các công ty công nghệ tài chính (fintech) và trung gian thanh toán trong xây dựng hệ sinh thái dịch vụ tài chính ngân hàng. Hình thành và phát triển các nhà môi giới chuyên nghiệp trên thị trường tài chính.

- Tăng cường công tác thanh tra, giám sát, phòng, chống ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng.

- Tăng cường năng lực tài chính, quản trị chất lượng của các tổ chức tín dụng, quỹ tín dụng nhân dân bảo đảm hoạt động an toàn, hiệu quả, ổn định và phát triển bền vững.

d) Cơ cấu lại đơn vị sự nghiệp công lập:

(1) Sở Nội vụ tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thiện cơ chế, chính sách về đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa các quy định pháp luật đáp ứng yêu cầu thực tiễn hoạt động trong các lĩnh vực; xây dựng Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập của Thành phố (thực hiện theo Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố).

(2) Sở Tài chính chủ trì các giải pháp nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động, đẩy nhanh triển khai cơ chế tự chủ gắn với thúc đẩy lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ giai đoạn 2021-2025 (thực hiện theo Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy; Kế hoạch số 09-KH/BCĐ ngày 15/12/2021 của Ban Chỉ đạo Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế Thành phố). Đổi mới cơ chế quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước, chuyển từ cơ chế cấp phát sang cơ chế đặt hàng, từ hỗ trợ cho các đơn vị cung cấp dịch vụ sang hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng thụ hưởng. Đổi mới cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; có cơ chế khuyến khích, thúc đẩy xã hội hóa trong việc cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công. Nghiên cứu cơ chế khuyến khích thành lập các trung tâm trong các đơn vị sự nghiệp tự chủ tài chính nhằm đẩy nhanh quá trình ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát huy hiệu quả phát triển.

2. Phát triển các loại thị trường, nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực:

a) Phát triển thị trường tài chính:

- Sở Tài chính, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội theo chức năng, nhiệm vụ tham mưu UBND Thành phố phối hợp với Bộ Tài chính

trong việc xây dựng các giải pháp đa dạng hóa các định chế tài chính, quỹ bảo lãnh tín dụng, tổ chức tài chính vi mô, tổ chức tư vấn tài chính, dịch vụ kế toán, kiểm toán...

- Sở Tài chính phối hợp với cơ quan, đơn vị chức năng của Bộ Tài chính trong xây dựng Chiến lược tài chính đến năm 2030.

b) Phát triển mạnh thị trường dịch vụ:

Các sở, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý phối hợp với các bộ, ngành trung ương tập trung đẩy mạnh phát triển thị trường dịch vụ, nhất là các loại hình dịch vụ trình độ, chất lượng cao:

- Ưu tiên phát triển các loại dịch vụ có giá trị gia tăng cao như tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, logistics. Xây dựng Hà Nội thành trung tâm tài chính - ngân hàng hàng đầu ở khu vực phía Bắc và có vai trò quan trọng trong cả nước; tối ưu hóa mạng lưới ATM và POS; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt. .

- Phát triển công nghiệp văn hoá, du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, nhất là du lịch văn hoá. Xây dựng ngành du lịch có cơ sở vật chất hiện đại, sản phẩm du lịch phong phú, đa dạng, khác biệt, có chất lượng cao, có thương hiệu và uy tín, đáp ứng nhu cầu của khách du lịch trong nước và quốc tế. Ưu tiên phát triển du lịch văn hóa, làng nghề truyền thống, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng đối với những địa phương có điều kiện tự nhiên thuận lợi như Ba Vì, Sóc Sơn, Mỹ Đức, Phú Xuyên,... Tiếp tục khoanh vùng, thực hiện tốt công tác bảo tồn trong khu phố cổ, khu phố cũ, khu di sản, giữ gìn mỹ quan, kiến trúc cảnh quan và bản sắc văn hóa truyền thống ngàn năm văn hiến. Thúc đẩy triển khai các công trình, dự án hạ tầng phát triển du lịch; hình thành một số cụm du lịch trọng điểm, giữ vững vai trò là một trong những trung tâm du lịch, nguồn phân phối du khách lớn của khu vực phía Bắc.

- Phát triển nền tảng thương mại điện tử thông qua chuỗi giá trị; hỗ trợ ứng dụng rộng rãi thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng, áp dụng các giải pháp công nghệ số; đồng thời tiếp tục thiết lập, củng cố và phát triển thị trường hàng hóa bán buôn, các kênh phân phối hàng hóa và dịch vụ theo hướng văn minh hiện đại; hình thành Trung tâm bán buôn, mua sắm cấp vùng; chợ đầu mối; hoàn thành Trung tâm Hội chợ triển lãm Quốc gia, Công viên văn hóa, du lịch, vui chơi giải trí lớn.

c) Phát triển thị trường quyền sử dụng đất:

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, tham gia phối hợp với cơ quan chức năng của Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng các chương trình, đề án do Bộ chủ trì, cụ thể:

- Xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2013.

- Đẩy nhanh ứng dụng các công nghệ tiên tiến, công nghệ số trong việc thu thập và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu về đất đai; cập nhật và liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp đẩy nhanh công tác bồi thường hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế-xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; quản lý chặt chẽ quỹ đất công, quỹ đất phát triển nhà ở xã hội trong các dự án phát triển nhà ở thương mại; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.

- Nghiên cứu xây dựng các giải pháp nhằm đẩy mạnh điều tra, thống kê, kiểm kê đất đai và xác định giá đất, giải quyết những khó khăn, bất cập về tài chính đất đai làm cơ sở hạch toán đầy đủ giá trị quyền sử dụng đất, nhất là đất do các đơn vị sự nghiệp công lập, nông, lâm trường quản lý.

d) Phát triển thị trường lao động:

(1) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với cơ quan chức năng của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội tham gia xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án do Bộ chủ trì, cụ thể:

- Nghiên cứu, hoàn thiện khung pháp luật về phát triển thị trường lao động để phù hợp với các hình thái việc làm mới, quan hệ lao động mới trong kỷ nguyên kỹ thuật số, kinh tế số, kinh tế chia sẻ.

- Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động đồng bộ, liên thông cơ sở dữ liệu.

- Nâng cao chất lượng dự báo thị trường lao động. Phát triển hệ thống dịch vụ việc làm hiện đại, tạo thuận lợi cho người tìm việc và người tuyển dụng lao động.

- Nghiên cứu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nội dung của Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn thành phố Hà Nội; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thủ đô.

(2) Bảo hiểm xã hội Thành phố chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai đồng bộ các giải pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và thu hồi nợ đọng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

e) Phát triển thị trường khoa học công nghệ

(1) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình số 07-CTr/TU ngày 17/3/2021 của

Thành ủy và Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 11/8/2021 của UBND Thành phố, Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND Thành phố ban hành Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ của Thành phố Hà Nội đến năm 2030, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ:

- Tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý hỗ trợ phát triển thị trường khoa học và công nghệ Thủ đô

- Tổ chức đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất của doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực công nghiệp sản xuất trên địa bàn thành phố Hà Nội làm cơ sở đề xuất cơ chế hỗ trợ đổi mới, chuyển giao công nghệ.

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu và phát triển; hỗ trợ doanh nghiệp thành lập tổ chức khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ của doanh nghiệp.

- Thúc đẩy hợp tác doanh nghiệp - Viện, Trường theo hướng đặt hàng công nghệ hoặc hình thành dự án nghiên cứu, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về trình độ và năng lực sản xuất của doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực trên địa bàn thành phố Hà Nội, phân đầu mỗi năm 1 ngành, lĩnh vực.

- Thúc đẩy chuyển giao công nghệ; nhập khẩu, giải mã các công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch, ưu tiên công nghệ từ các nước phát triển, có tiềm năng tác động lớn và lan tỏa, trước hết là đối với một số lĩnh vực công nghiệp/ngành hàng xuất khẩu chủ lực.

- Hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ; ưu tiên hỗ trợ các kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp phụ trợ, cơ giới hoá, chế biến sâu trong nông nghiệp, phục vụ yêu cầu phát triển vùng nông thôn, miền núi, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Hàng năm tổ chức các sự kiện xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ quy mô cấp Thành phố, vùng; quảng bá thị trường khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; lồng ghép, phối hợp với các sự kiện xúc tiến thương mại và đầu tư theo cả hai phương thức trực tuyến và trực tiếp.

- Tăng cường hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức xã hội và quảng bá thành tựu phát triển thị trường khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo.

(2) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tiếp tục thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ được giao tại Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy và Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ:

- Xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án: Chuyển đổi số thành phố Hà Nội; Thành phố thông minh; Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của

cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số; Kế hoạch phát triển hạ tầng Bưu chính-Viễn thông phục vụ Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2025; triển khai mạng và dịch vụ mạng 5G trên địa bàn Thành phố (sau khi được cấp phép); lắp đặt hệ thống wifi công cộng miễn phí tại các khu du lịch, danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử trên địa bàn Thành phố và Kế hoạch phát triển kinh tế số và xã hội số Thành phố Hà Nội đến năm 2025.

- Tận dụng có hiệu quả các cơ hội do cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đem lại trong quá trình phát triển. Xây dựng và phát triển hạ tầng viễn thông thế hệ mới (hạ tầng số), bao gồm hạ tầng viễn thông băng rộng và hạ tầng điện toán đám mây (là hạ tầng quan trọng nhất phục vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số), hướng tới chính quyền số, đô thị thông minh.

- Cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan của hệ thống chính trị Thành phố, xây dựng chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số; xây dựng thành phố thông minh. Đưa ứng dụng CNTT vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; trong đó ưu tiên hàng đầu cho các lĩnh vực giáo dục, y tế, giao thông, an ninh trật tự, xã hội. Phát triển các doanh nghiệp công nghệ số; định hướng, hỗ trợ, dẫn dắt các doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển, làm chủ công nghệ lõi, sản phẩm, dịch vụ công nghệ số phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

3. Phát triển lực lượng doanh nghiệp; thúc đẩy kết nối doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

a) Đẩy mạnh cải cách và cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước:

Sở Tài chính chủ trì, tiếp tục thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ được giao tại Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy và Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố, trong đó tập trung một số nhiệm vụ:

- Triển khai Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp thuộc UBND thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Tài chính và các bộ, ngành trung ương trong việc hoàn thiện cơ chế, chính sách về cơ cấu lại, chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

b) Phát triển lực lượng doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân, thúc đẩy chuyển đổi số, liên doanh, liên kết, nâng cao năng lực cạnh tranh:

(1) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ngành liên quan tiếp tục thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ được giao tại Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy và Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ:

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), phấn đấu trong nhóm có thứ hạng cao so với cả nước. Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển doanh nghiệp tư nhân.

- Thực hiện đồng bộ các hoạt động hỗ trợ sản xuất kinh doanh: Hỗ trợ pháp lý, các chương trình cho vay với lãi suất ưu đãi, các chính sách ưu đãi về thuế, tín dụng, đất đai, nhân lực, khuyến khích ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, công nghiệp hỗ trợ, khuyến công, khuyến nông, sản xuất chế biến tiêu thụ nông sản. Hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất, kinh doanh, khắc phục tác động của dịch bệnh Covid-19.

- Rà soát, tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp.

(2) Viện Nghiên cứu phát triển KT-XH Hà Nội chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu một số nội dung liên quan đến phát triển một số mô hình kinh tế mới: kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế ban đêm...

(3) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã:

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 16/6/2021 của UBND thành phố về việc thực hiện chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 12/01/2022 thực hiện Đề án "Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, hoàn thiện và tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 28/02/2020 của UBND thành phố về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025.

c) Phát huy vai trò của doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài:

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan tiếp tục thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ được giao tại Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy và Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố, Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 23/6/2021 của UBND Thành phố về hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố.

d) Đổi mới kinh tế tập thể, hợp tác xã:

Liên minh HTX Thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông Vận tải; Công

Thương; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh thành phố Hà Nội tiếp tục thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ được giao tại Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy và Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố, Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 03/02/2021 của UBND Thành phố về phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 4857/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn thành phố Hà Nội trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ:

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả đề án phát triển kinh tế tập thể, HTX của Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;

- Nghiên cứu đổi mới tổ chức sản xuất, áp dụng nhiều mô hình mới gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, HTX.

4. Tăng cường liên kết vùng, liên kết đô thị-nông thôn và phát huy vai trò của các vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị lớn

a) Tổ chức lập, thẩm định, trình phê duyệt Quy hoạch Thủ đô; Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô:

- Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai tổ chức lập Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (thực hiện theo Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND Thành phố).

- Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội khẩn trương triển khai lập, trình thẩm định, phê duyệt Nhiệm vụ Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, làm cơ sở tiến hành lập Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô (thực hiện theo Quyết định số 4199/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND Thành phố).

b) Thực hiện hiệu quả hợp tác phát triển, liên kết vùng:

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các Sở, ngành Thành phố đề xuất các giải pháp, nhiệm vụ cụ thể sau:

- Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 27/01/2022 của Thành ủy về hợp tác phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ các địa phương trong nước và địa phương tại các nước bạn Lào, Campuchia giai đoạn 2021-2025.

- Phối hợp với các bộ, ngành trung ương trong việc xây dựng các cơ chế, chính sách liên quan đến tổng kết, đánh giá thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-TW ngày 14/9/2005 của Bộ Chính trị khóa IX về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Hồng, Kết luận số 13-KL/TW ngày 28/10/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 54.

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, nghiên cứu, sớm ban hành cơ chế triển khai thực hiện Nghị định số 91/2021/NQ-CP ngày 21/10/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế phối hợp giữa các tỉnh, thành phố trong Vùng Thủ đô để thi hành các quy định của pháp luật về Thủ đô.

- Phối hợp với các bộ, ngành trung ương trong việc đề xuất các nội dung để tích hợp vào Quy hoạch tổng thể quốc gia; Quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Phối hợp với các bộ, ngành trung ương trong việc triển khai thực hiện đồng bộ, đề xuất các nội dung để tích hợp các quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

5. Cơ cấu lại các ngành kinh tế theo hướng hiện đại, phát triển kinh tế xanh, bền vững và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế

a) Cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và quá trình đô thị hóa:

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã tiếp tục thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Chương trình số 04-CTr/TU ngày 17/3/2021 và Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 11/10/2021 của UBND Thành phố, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ:

- Đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025 theo Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 25/2/2022 của Thành phố về phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025. Cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng hiện đại gắn với xây dựng nông thôn mới và quá trình đô thị hóa; thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ; đẩy mạnh sản xuất theo chuỗi liên kết, chuỗi giá trị, các mô hình ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp đô thị; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho nông thôn.

- Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, chuyên canh tập trung, giá trị cao; phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp hiện đại, ứng dụng công nghệ cao.

- Tăng cường bảo vệ tài nguyên, môi trường, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; đổi mới cơ chế, đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất.

- Rà soát diện tích đất nông nghiệp, nhanh chóng chuyển dịch cơ cấu cây trồng, hình thành các vùng chuyên canh, đồng thời có biện pháp khai thác đất bỏ hoang, chống lãng phí đất đai, chống lấn chiếm đất nông nghiệp.

- Thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới vào năm 2025; 100% các huyện, các xã đạt chuẩn nông thôn mới; 20% số huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 40% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 20% số

xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

b) Cơ cấu lại ngành công nghiệp:

Sở Công thương chủ trì, phối hợp các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy và Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng thuộc Bộ Công Thương trong quá trình xây dựng các chương trình, đề án cơ cấu lại ngành công nghiệp do Bộ Công Thương chủ trì, cụ thể:

- Đề án cơ cấu lại ngành Công Thương giai đoạn 2021-2030.

- Chiến lược phát triển ngành Dệt may và Da giày Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035; Chiến lược phát triển ngành công nghiệp hóa chất giai đoạn đến 2030, tầm nhìn đến 2040; Chiến lược phát triển ngành công nghiệp than giai đoạn đến 2030, tầm nhìn đến 2045.

- Xây dựng và phát triển các cụm liên kết ngành công nghiệp chuyên môn hóa; hình thành thí điểm một số cụm liên kết ngành công nghiệp theo lợi thế cạnh tranh, chuyên môn hóa và chuỗi giá trị. Xây dựng đề án thí điểm đầu tư các khu công nghiệp tập trung tại một số địa phương phù hợp theo mô hình cụm liên kết ngành sản xuất các linh kiện, phụ tùng các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ưu tiên phát triển.

- Quy hoạch về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, xét đến năm 2045.

- Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

c) Cơ cấu lại các ngành dịch vụ-thương mại:

(1) Sở Công thương chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy và Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng thuộc Bộ Công Thương trong quá trình xây dựng các chương trình, đề án cơ cấu lại ngành dịch vụ do Bộ Công Thương chủ trì, cụ thể:

- Đề án xây dựng Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (sửa đổi).

- Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030.

- Đề án phát triển các mô hình kinh tế chia sẻ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2030.

- Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu khí đốt quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Đề án phát triển logistics gắn với vùng sản xuất, kinh doanh nông nghiệp.

- Các giải pháp phát triển thương mại điện tử, khai thác hiệu quả các phương thức thanh toán điện tử và các phương tiện, dịch vụ thanh toán mới. Xây dựng Đề án về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong thương mại điện tử giai đoạn 2021 - 2025

- Các giải pháp, chính sách khai thác hiệu quả thị trường nội địa; xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ số truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Nâng cấp hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng bán buôn, phát triển doanh nghiệp phân phối gắn lưu thông với sản xuất.

- Đề án thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài giai đoạn 2021-2030.

- Xây dựng bộ chỉ số đánh giá kết quả thực hiện các FTA hằng năm của các địa phương; Xây dựng các giải pháp tập trung vào công tác phòng vệ thương mại để bảo vệ sản xuất và lợi ích người tiêu dùng.

(2) Sở Du lịch chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng kịch bản phục hồi và cơ cấu lại ngành du lịch Thủ đô. Kích cầu, phát triển du lịch nội địa theo hướng đa dạng hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ điểm đến, các sản phẩm du lịch. Hình thành một số sản phẩm ẩm thực mới phục vụ phát triển du lịch (mở rộng phố đi bộ, các tuyến phố ẩm thực,..); các điểm đến gắn với di sản - di tích, làng nghề (chính trang, nâng cấp một số điểm đến du lịch như Hoàng Thành Thăng Long, Bảo tàng Hà Nội, một số làng nghề,...). Có cơ chế xã hội hóa đầu tư các khu vui chơi giải trí có quy mô và tầm cỡ khu vực và quốc tế, đồng thời phát huy các giá trị di tích, lịch sử cùng với cơ chế về khai thác các công trình văn hóa.

IV. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã:

- Khẩn trương tổ chức thực hiện Kế hoạch này, triển khai ngay các giải pháp, nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực phụ trách để hoàn thành các chỉ tiêu và các nhiệm vụ đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ đề ra (*Chi tiết tại phụ lục 1, 2*).

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Kế hoạch.

- Tổ chức đánh giá 6 tháng và hằng năm lồng ghép vào báo cáo thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm giai đoạn 2021-2025 theo yêu cầu, tiến độ; báo cáo sơ kết giữa kỳ và tổng kết cuối kỳ kết quả thực hiện 10 Chương trình công tác của Thành ủy khóa XVII và các Kế hoạch triển khai của UBND Thành phố, báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện theo yêu cầu, tiến độ (qua Văn phòng UBND Thành phố và Sở Kế hoạch và Đầu tư). Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc cần phải sửa đổi, bổ sung, các sở, ban, ngành, địa phương chủ động đề xuất gửi Văn phòng UBND Thành phố và Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực UBND Thành phố; (để báo cáo)
- Chủ tịch UBND TP;
- Các Đ/c PCT UBND TP;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các phòng: KTTH, KTN, KGVX;
- Lưu: VT, KTTH.

31067 / 9

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Minh Hải



Phụ lục I: Một số chỉ tiêu chủ yếu cơ cấu lại nền kinh tế Thủ đô đến năm 2025
(Kèm theo Kế hoạch số 174 /KH-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2022 của UBND Thành phố)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2016-2020	Năm 2025	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Ghi chú
1	Tăng trưởng GRDP	%	6,68	7,5-8,0	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thực hiện theo Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố
2	GRDP bình quân/người/năm*	USD	5.285	8.300-8.500	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
3	Cơ cấu ngành kinh tế*	%	100	100	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
-	Dịch vụ	%	62,79	65,0-65,5		
-	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	11,30	10,4-10,6		
-	Công nghiệp, xây dựng	%	23,67	22,5-23,0		
-	Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	%	2,24	1,4-1,6		
4	Tốc độ tăng năng suất lao động	%	5,74	7-7,5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
5	Tỷ lệ lao động qua đào tạo*	%	70,2	75-80	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	
6	Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP *	%		30	Sở Thông tin và Truyền thông	Thực hiện theo Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố
7	Số lượng doanh nghiệp được thành lập mới bình quân năm	Doanh nghiệp	25.216	27.603	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thực hiện theo Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND TP về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn TP giai đoạn 2021-2025
8	Tỷ lệ doanh nghiệp thực hiện đổi mới sáng tạo *	%		50	Sở Khoa học và Công nghệ	Thực hiện theo Chương trình số 07-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy; Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 11/8/2021 của UBND Thành phố

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2016-2020	Năm 2025	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Ghi chú
9	Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp chế tạo trong GRDP	%		17	Sở Công Thương	Thực hiện theo Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố
10	Tỷ lệ sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên tổng sản phẩm nông nghiệp	%	32	> 70	Sở Nông nghiệp và Phát triển NT	Thực hiện theo 'Chương trình số 04-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy và Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 11/10/2021 của UBND Thành phố
11	Giám đốc mỗi tổ chức bên trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015	%		20	Sở Nội vụ	Thực hiện theo Chương trình số 01-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy
12	Huy động tổng vốn đầu tư xã hội	triệu tỷ VND	1,716	3,1 - 3,2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thực hiện theo Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố
13	Tỷ lệ nợ xấu của các tổ chức tín dụng	%		< 3	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Thành phố Hà Nội	Thực hiện theo Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố
14	Số lượng HTX được thành lập và hoạt động *	HTX	2.164	2.500	Liên minh HTX Thành phố	Thực hiện theo Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 03/02/2021 của UBND Thành phố về phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025
15	Kim ngạch xuất khẩu	tỷ USD		20,47	Sở Công Thương	Thực hiện theo Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố
16	Số lượt khách du lịch đón và phục vụ	Triệu khách		35,0 - 39,0	Sở Du lịch	Thực hiện theo Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố
	Trong đó: Khách quốc tế			8,0 - 9,0		

Ghi chú: * Số liệu năm cuối kỳ

Phụ lục 2: Danh mục nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025
(Kèm theo Kế hoạch số 174 /KH-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2022 của UBND Thành phố)



	TÊN NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
I	Tập trung hoàn thành các mục tiêu cơ cấu lại đầu tư công, ngân sách nhà nước, hệ thống các tổ chức tín dụng và đơn vị sự nghiệp công lập (9 nhiệm vụ)				
a)	Cơ cấu lại đầu tư công				
1	Tiếp tục tổ chức triển khai Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố góp phần thu hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực từ các thành phần kinh tế khác theo phương châm “đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư” để phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, khâu đột phá về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện thị xã	Năm 2022	
2	Tập trung bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và Thành phố, các công trình trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2021-2025 và các dự án hạ tầng kỹ thuật khung; hệ thống các cầu bắc qua sông Hồng; những dự án trọng điểm có vai trò thúc đẩy liên kết các tỉnh vùng Thủ đô, liên kết các huyện trong đó ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông kết nối các huyện phía Nam nhằm phát triển đồng đều; các dự án phục vụ trực tiếp mục tiêu đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội; đồng thời quan tâm đầu tư thúc đẩy các huyện sớm thành quận trong giai đoạn 2021-2025 nhằm thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, khâu đột phá về phát triển kinh tế - xã hội.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện thị xã	Năm 2022	
b)	Cơ cấu lại ngân sách nhà nước				

3	Kế hoạch khai thác, quản lý và sử dụng hiệu quả tài sản công	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện thị xã	Năm 2022	
4	Tham mưu các giải pháp tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước ở tất cả các cấp, các ngành. Giám sát chặt chẽ các khoản chi từ ngân sách nhà nước, bảo đảm triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, tăng nguồn thu sự nghiệp	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện thị xã	2022-2025	Các Báo cáo chuyên đề thực hiện hàng năm, lồng ghép vào Báo cáo kinh tế - xã hội hàng năm
5	Triển khai các giải pháp nhằm khai thác tăng thu, nuôi dưỡng nguồn thu-cơ cấu nguồn thu ngân sách của Thành phố theo hướng bền vững	Cục Thuế thành phố Hà Nội	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện thị xã	Hàng năm	Các Báo cáo chuyên đề thực hiện hàng năm, lồng ghép vào Báo cáo kinh tế - xã hội hàng năm
c) Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng					
6	Thực hiện các giải pháp tăng cường năng lực hoạt động của các ngân hàng thương mại trên địa bàn gắn với xử lý nợ xấu (đảm bảo tỷ lệ nợ xấu dưới 3%), nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống tín dụng.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội	Các Sở, Ban, ngành, UBND các quận, huyện thị xã	2022-2025	Thực hiện theo Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố
7	Thực hiện chuyển đổi số trong các ngân hàng thương mại để cung cấp dịch vụ ngân hàng số theo hướng phát triển đa dạng các kênh phân phối; Phát triển đa dạng các tổ chức cung ứng, kênh phân phối; Đẩy mạnh phát triển thanh toán không dùng tiền mặt.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội	Các Sở, Ban, ngành, UBND các quận, huyện thị xã	2022- 2025	Thực hiện theo Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố. Thực hiện đồng thời với các nhiệm vụ trong chiến lược tài Chính toàn diện đến năm 2025 định hướng đến 2030 trên địa bàn Hà Nội theo kế hoạch 209/KH-UBND ngày 5/11/2020
d) Cơ cấu lại đơn vị sự nghiệp công lập					
8	Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập của Thành phố	Sở Nội vụ	Sở Tài chính, các sở, ngành liên quan	2022	Thực hiện theo Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy
9	Kế hoạch chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ giai đoạn 2021-2025	Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành, UBND các quận, huyện thị xã	2022	Nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 09-KH/BCĐ ngày 15/12/2021 của Ban Chỉ đạo Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế Thành phố (Dự kiến hoàn thành Quý II/2022)

II	Phát triển các loại thị trường, nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực (8 nhiệm vụ)				
a)	Phát triển thị trường tài chính				
10	Phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng các giải pháp đa dạng hóa các định chế tài chính, quỹ bảo lãnh tín dụng, tổ chức tài chính vi mô, tổ chức tư vấn tài chính, dịch vụ kế toán, kiểm toán...	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, thị xã	2022 - 2025	Thực hiện theo tiến độ, yêu cầu của Bộ Tài chính
11	Phối hợp với Bộ Tài chính trong xây dựng Chiến lược tài chính đến năm 2030	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, thị xã	2022-2025	Thực hiện theo tiến độ, yêu cầu của Bộ Tài chính
b)	Phát triển thị trường quyền sử dụng đất				
12	Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng Chương trình/Đề án ứng dụng các công nghệ tiên tiến, công nghệ số trong việc thu thập và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu về đất đai; cập nhật và liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, thị xã	2022-2025	Thực hiện theo tiến độ, yêu cầu của Bộ Tài nguyên và Môi trường
13	Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp đẩy nhanh công tác bồi thường hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế-xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; quản lý chặt chẽ quỹ đất công, quỹ đất phát triển nhà ở xã hội trong các dự án phát triển nhà ở thương mại; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, thị xã	2022-2025	Thực hiện theo tiến độ, yêu cầu của Bộ Tài nguyên và Môi trường
14	Nghiên cứu xây dựng các giải pháp nhằm đẩy mạnh điều tra, thống kê, kiểm kê đất đai và xác định giá đất, giải quyết những khó khăn, bất cập về tài chính đất đai làm cơ sở hạch toán đầy đủ giá trị quyền sử dụng đất, nhất là đất do các đơn vị sự nghiệp công lập, nông, lâm trường quản lý.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, thị xã	2022-2025	Thực hiện theo tiến độ, yêu cầu của Bộ Tài nguyên và Môi trường
c)	Phát triển thị trường lao động				

15	Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2022-2025	
16	Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2022-2025	
d)	Phát triển thị trường khoa học công nghệ				
17	Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND Thành phố ban hành Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ của Thành phố Hà Nội đến năm 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành liên quan	Hằng năm	
18	Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 1442/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 Phê duyệt Đề án "Xây dựng và vận hành Sàn giao dịch công nghệ Hà Nội". Xây dựng Sàn giao dịch công nghệ thành phố Hà Nội tiến tới là sàn giao dịch công nghệ quốc gia kết nối liên thông với các trung tâm công nghệ lớn của khu vực và thế giới.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ; Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp	2022-2025	
III	Phát triển lực lượng doanh nghiệp; thúc đẩy kết nối doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã (11 nhiệm vụ)				
a)	Đẩy mạnh cải cách và cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước				
19	Triển khai Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp thuộc UBND thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành liên quan	Triển khai sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	Đã tham mưu UBND Thành phố ban hành Báo cáo số 354/BC-UBND ngày 06/12/2021 về Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp thuộc UBND Thành phố giai đoạn 2021-2025, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt
b)	Phát triển lực lượng doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân, thúc đẩy chuyển đổi số, liên doanh, liên kết, nâng cao năng lực cạnh tranh				
20	Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng 2030	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành liên quan	2022	
21	Triển khai Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ	Sở Thông tin	Các Sở, ban ngành;	2022-2025	

	số Việt Nam trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025	và Truyền thông	UBND quận, huyện, thị xã		
22	Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2022	
23	Thực hiện giải pháp đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, hoàn thiện và tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban ngành; UBND quận, huyện, thị xã liên quan	2022-2025	Thực hiện theo Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 28/02/2020 của UBND thành phố về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025.
24	Tổ chức triển khai thực hiện chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2030.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban ngành; UBND quận, huyện, thị xã liên quan	Hàng năm	Thực hiện Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 16/6/2021 của UBND thành phố về việc thực hiện chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2030.
25	Tổ chức triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban ngành; UBND quận, huyện, thị xã liên quan	Hàng năm	Thực hiện theo Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 12/01/2022 Thực hiện Đề án "Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn thành phố Hà Nội.
c) <i>Phát huy vai trò của doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài</i>					
26	Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì	Các Sở, ban, ngành liên quan	Hàng năm	Triển khai thực hiện Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 24/6/2021 của UBND Thành phố về hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030 trên địa

					bản Thành phố
d)	Đổi mới kinh tế tập thể, hợp tác xã				
27	Đề án hỗ trợ, nâng cao hoạt động của các Hợp tác xã giai đoạn 2021-2025	Liên minh HTX Thành phố Hà Nội	Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Nông Nghiệp và PTNT; các Sở, ban, ngành liên quan	2022-2025	Hoàn thiện dự thảo đề án (triển khai sau khi UBND Thành phố ban hành quyết định phê duyệt đề án)
28	Thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025" trên địa bàn thành phố Hà Nội	Liên minh HTX Thành phố Hà Nội	Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Nông Nghiệp và PTNT; các Sở, ban, ngành liên quan	Hàng năm	Thực hiện theo Quyết định số 4857/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025"
IV	Tăng cường liên kết vùng, liên kết đô thị-nông thôn và phát huy vai trò của các vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị lớn (9 nhiệm vụ)				
a)	Tổ chức lập và quản lý Quy hoạch Thủ đô; Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô				
29	Tổ chức lập Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Viện Nghiên cứu phát triển KT-XH Hà Nội	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Quy hoạch - Kiến trúc; các Sở, ngành; UBND quận, huyện, thị xã liên quan	2022-2023	Thực hiện theo Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND Thành phố; Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 25/5/2022 của UBND Thành phố
30	Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050	Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội	Sở Quy hoạch – Kiến trúc; các Sở, ngành; UBND quận, huyện, thị xã liên quan	2022-2023	Thực hiện theo Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 01/6/2021 của UBND Thành phố
31	Chương trình phát triển đô thị toàn thành phố Hà Nội đến năm 2030 và định hướng đến năm 2050	Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội	Sở Quy hoạch – Kiến trúc; các Sở, ngành; UBND quận, huyện, thị xã liên quan	2022-2025	Thực hiện song song, đồng bộ với Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội
b)	Thực hiện hiệu quả hợp tác phát triển, liên kết vùng				
32	Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc lập Quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng. Tham gia ý kiến hoàn thiện thể chế liên kết, phát triển vùng	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành liên quan	2022-2023	Thực hiện theo tiến độ, yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

33	Chủ trì cập nhật khung định hướng quy hoạch vùng vào Quy hoạch Thủ đô thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Viện Nghiên cứu phát triển KT-XH Hà Nội	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Quy hoạch - Kiến trúc; các Sở, ngành; UBND quận, huyện, thị xã liên quan	2022-2023	
34	Các Sở, ngành Thành phố phối hợp với các bộ, ngành trong việc lập các quy hoạch ngành quốc gia, lập các chương trình, kế hoạch, giải pháp thực hiện các nhiệm vụ theo từng ngành, lĩnh vực, nhất là các nội dung có tính chất liên tỉnh, liên vùng như: xây dựng và phát triển đô thị, khai thác tài nguyên và bảo vệ môi trường, đào tạo nguồn nhân lực, bảo tồn phát huy các giá trị di sản văn hóa...	Các sở, ban, ngành Thành phố		2022-2025	Thực hiện theo tiến độ, yêu cầu của các bộ, ngành
35	Triển khai thực hiện hợp tác phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ các địa phương trong nước và các địa phương tại nước bạn Lào, Campuchia giai đoạn 2021-2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã liên quan	2022-2025	Triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 26/01/2022 của Thành ủy
36	Phối hợp với các bộ, ngành trung ương trong việc xây dựng các cơ chế, chính sách liên quan đến tổng kết, đánh giá thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-TW ngày 14/9/2005 của Bộ Chính trị khóa IX về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Hồng, Kết luận số 13-KL/TW ngày 28/10/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 54.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành Thành phố	2022	Thực hiện theo tiến độ, yêu cầu của Bộ kế hoạch và Đầu tư
37	Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, nghiên cứu, sớm ban hành cơ chế triển khai thực hiện Nghị định số 91/2021/NQ-CP ngày 21/10/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế phối hợp giữa các tỉnh, thành phố trong Vùng Thủ đô để thi hành các quy định của pháp luật về Thủ đô.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành Thành phố	2022-2023	Thực hiện theo tiến độ, yêu cầu của Bộ kế hoạch và Đầu tư
V	Cơ cấu lại các ngành kinh tế theo hướng hiện đại, phát triển kinh tế xanh, bền vững và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế (7 nhiệm vụ)				
a)	Cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng				

<i>nông thôn mới và quá trình đô thị hóa</i>					
38	Tổ chức thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022-2025	Triển khai thực hiện Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND Thành phố phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025
39	Tổ chức triển khai các nội dung công việc tại Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 11/10/2021 của UBND Thành phố về triển khai thực hiện Chương trình số 04-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022-2025	Triển khai thực hiện Chương trình số 04-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy
<i>b) Cơ cấu lại ngành công nghiệp</i>					
40	Tiếp tục thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy và Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố	Sở Công thương	Các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022-2025	Thực hiện theo Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy và Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố
41	Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng thuộc Bộ Công Thương trong quá trình xây dựng các chương trình, đề án cơ cấu lại ngành công nghiệp do Bộ Công Thương chủ trì: - Đề án cơ cấu lại ngành Công Thương giai đoạn 2021-2030. - Chiến lược phát triển ngành Dệt may và Da giày Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035; Chiến lược phát triển ngành công nghiệp hóa chất giai đoạn đến 2030, tầm nhìn đến 2040; Chiến lược phát triển ngành công nghiệp than giai đoạn đến 2030, tầm nhìn đến 2045. - Xây dựng và phát triển các cụm liên kết ngành công nghiệp chuyên môn hóa; hình thành thí điểm một số cụm liên kết ngành công nghiệp theo lợi thế cạnh tranh, chuyên môn hóa và chuỗi giá trị. Xây dựng đề án thí điểm đầu tư các khu công nghiệp tập trung tại một số	Sở Công thương	Các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022-2025	Thực hiện theo yêu cầu, tiến độ của Bộ Công Thương

	địa phương phù hợp theo mô hình cụm liên kết ngành sản xuất các lĩnh vực, phụ tùng các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ưu tiên phát triển. - Quy hoạch về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, xét đến năm 2045. - Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.				
c)	Cơ cấu lại các ngành dịch vụ-thương mại				
42	Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy và Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã liên quan	2022-2025	Thực hiện theo Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy và Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố
43	Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng thuộc Bộ Công Thương trong quá trình xây dựng các chương trình, đề án cơ cấu lại ngành dịch vụ do Bộ Công Thương chủ trì: - Đề án xây dựng Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (sửa đổi). - Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030. - Đề án phát triển các mô hình kinh tế chia sẻ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2030. - Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu khí đốt quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Đề án phát triển logistics gắn với vùng sản xuất, kinh doanh nông nghiệp. - Các giải pháp phát triển thương mại điện tử, khai thác hiệu quả các phương thức thanh toán điện tử và các phương tiện, dịch vụ thanh toán mới. Xây dựng Đề án về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã liên quan	2022-2025	Thực hiện theo yêu cầu, tiến độ của Bộ Công thương

	thương mại điện tử giai đoạn 2021 - 2025 - Các giải pháp, chính sách khai thác hiệu quả thị trường nội địa; xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ số truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Nâng cấp hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng bán buôn, phát triển doanh nghiệp phân phối gắn lưu thông với sản xuất. - Đề án thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài giai đoạn 2021-2030. - Xây dựng bộ chỉ số đánh giá kết quả thực hiện các FTA hằng năm của các địa phương; Xây dựng các giải pháp tập trung vào công tác phòng vệ thương mại để bảo vệ sản xuất và lợi ích người tiêu dùng.				
44	Xây dựng kịch bản phục hồi và cơ cấu lại ngành du lịch Thủ đô. Kích cầu, phát triển du lịch nội địa theo hướng đa dạng hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ điểm đến, các sản phẩm du lịch. Hình thành một số sản phẩm ẩm thực mới phục vụ phát triển du lịch (mở rộng phố đi bộ, các tuyến phố ẩm thực,...); các điểm đến gắn với di sản - di tích, làng nghề (chính trang, nâng cấp một số điểm đến du lịch như Hoàng Thành Thăng Long, Bảo tàng Hà Nội, một số làng nghề,...). Có cơ chế xã hội hóa đầu tư các khu vui chơi giải trí có quy mô và tầm cỡ khu vực và quốc tế, đồng thời phát huy các giá trị di tích, lịch sử cùng với cơ chế về khai thác các công trình văn hóa.	Sở Du lịch	Các sở, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã liên quan	2022-2025	Thực hiện theo Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy và Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/7/2021 của UBND Thành phố